

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)  
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VINACAFÉ BIÊN HÒA  
VINACAFÉ BIEN HOA JOINT  
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: 26 /2019

Tp. Biên Hòa, ngày 09 tháng 4 năm 2019  
Biên Hòa, day 09 month 4 year 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ  
SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE  
STATE SECURITIES COMMISSION'S  
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK  
EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA
- Mã chứng khoán/ *Security Symbol*: VCF
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại/ *Telephone*: 0251. 3836 554- 3834 470
- Fax: 0251. 3836 108
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Phạm Quang Vũ  
Chức vụ/ *Position*: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

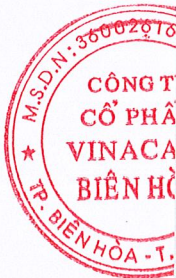
Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu  
*Information disclosure type*:  *Periodic*  *Irregular*  *24 hours*  *On demand*

**Nội dung thông tin công bố (\*)/ Content of Information disclosure (\*):**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch kinh doanh 2019 của Công ty;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức.

**Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế.**

*In case the company accurates or replaces information(s) that were disclosed. Company shall make a reason for the replacement or correction.*





Lý do/ Reason: .....

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 10/4/2019 tại đường dẫn: <https://www.vinacafebienhoa.com/category/information-statement>

*This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 10. April 2019 Available at: <https://www.vinacafebienhoa.com/category/information-statement>*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

**Đại diện tổ chức**

**Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật

*Legal representative*

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

*(Signature, full name, position, and seal)*

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT

/ Documents related to the

disclosure



**Phạm Quang Vũ**





Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ/VCF

TP. Biên Hòa, ngày 09 tháng 04 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“**Công Ty**”) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 10/4/2018; và
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 01/2019/BBH-ĐHĐCĐ/VCF ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa.

**QUYẾT NGHỊ**

- Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2018.
- Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về công tác quản lý Công ty về công tác quản lý Công ty năm 2018 và định hướng phát triển Công Ty.
- Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc trong năm 2018.
- Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công Ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
- Điều 5:** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công Ty.

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2019	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	3.500	3.700
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông của Công ty	650	750





**Điều 6:** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 của Công Ty.

*Đơn vị tính: đồng*

CHỈ TIÊU	Tỷ lệ trích	Số Tiền
<b>A. LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2018 PHÂN BỐ CHO CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY</b>		<b>639,923,996,596</b>
1. Tổng lợi nhuận trước thuế		776,311,045,546
2. Chi phí thuế TNDN		139,333,734,066
3. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế TNDN phân bổ cho cổ đông không kiểm soát		(2,946,685,116)
<b>B. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018</b>		
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 01/01/2018		<b>260,832,034,286</b>
3. Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông Công ty trong năm		<b>639,923,996,596</b>
4. Chi trả cổ tức trong năm	240%	637,899,240,000
5. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho CB.CNV	0%	-
<b>C. LỢI NHUẬN NĂM 2018 SAU KHI PHÂN PHỐI</b>		<b>262,856,790,882</b>

- (i) Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
- (ii) Chia cổ tức năm 2018 bằng tiền, với tỉ lệ 240% (24.000 VND/ cổ phiếu). Thời gian chi trả cổ tức năm 2018: trong vòng 6 tháng kể từ ngày thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Việc chi trả có thể được thực hiện thành một hoặc nhiều đợt.
- (iii) Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công Ty quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật và trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các khoản tiền gửi ngân hàng của Công Ty.

**Điều 7:** Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2019. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2019, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả (nếu có).

**Điều 8:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 của Công Ty là Công ty TNHH KPMG.

**Điều 9:** Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019.

CHỈ TIÊU	Số thành viên	Số Tiền	Ghi chú
<b>A. Thù lao HĐQT và BKS năm 2018</b>		<b>1,594,488,000</b>	
1. Thù lao HĐQT		<b>1,594,488,000</b>	



1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (112.874.000 đồng/ tháng)	1	1,354,488,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người)	5	240,000,000	Do có 4 thành viên HĐQT gửi công văn từ chối nhận thù lao
<b>2. Thù lao BKS</b>		-	
2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)	1	-	Do Trưởng BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao
2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)	2	-	Do có 2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao
<b>B. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2019</b>			
<b>1. Thù lao HĐQT</b>			
1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (150.000.000 đồng/ tháng)	1	1,800,000,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)	5	240,000,000	Do có 4 thành viên HĐQT gửi công văn từ chối nhận thù lao.
<b>2. Thù lao BKS</b>	3	-	Do Trưởng BKS và 2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao.

**Điều 10:** Nhằm tối ưu hóa việc quản lý dòng tiền, và tăng thu nhập tài chính, thông qua các giao dịch đầu tư, mua, bán trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi, và các tài sản khác phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan ("**Các Giao Dịch Đầu Tư**") và ủy quyền cho Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công ty:

- quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có); và
- ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có).

**Điều 11:** Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 12:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



**PHẠM QUANG VŨ**





CÔNG TY CỔ PHẦN  
VINACAFÉ BIÊN HÒA

Số: 01/2019/BBH-DHĐCD/VCF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

Tp. Biên Hòa, ngày 09 tháng 04 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA**

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 50 phút ngày 09 tháng 04 năm 2019, tại Sảnh Atlantic - Trung tâm Hội nghị Eros Palace Luxury, Số 15 đường Đồng Khởi, khu phố 6, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa (“Công ty” hoặc “VCF”) tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**1.1. Cổ đông:**

Có 32 cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện cho 26.233.564 cổ phần của Công ty, chiếm tỉ lệ 98,70% vốn điều lệ Công ty.

**1.2. Hội đồng Quản trị (“HDQT”) đương nhiệm, gồm có:**

- Ông Phạm Quang Vũ – Chủ tịch HDQT;
- Ông Trương Công Thắng – Thành viên (Vắng mặt);
- Ông Phạm Hồng Sơn – Thành viên;
- Bà Nguyễn Hoàng Yến – Thành viên;
- Ông Phạm Đình Toại – Thành viên;
- Ông Nguyễn Nam Hải – Thành viên;

**1.3. Ban Kiểm soát đương nhiệm, gồm có:**

- Ông Huỳnh Thiên Phú – Trưởng Ban;
- Ông Nguyễn Thành Luân – Thành viên;
- Ông Nguyễn Công Tuấn – Thành viên (Vắng mặt).

**NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**I. THÔNG QUA KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:**

Ban tổ chức Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và thông báo số lượng cổ đông hợp lệ để tiến hành Đại hội.

**II. BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU:**

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần nhân sự của Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu như sau:

**1. Đoàn Chủ tịch, gồm:**

- |                                        |             |
|----------------------------------------|-------------|
| - Ông Phạm Quang Vũ – Chủ tịch HDQT    | Chủ tọa;    |
| - Ông Phạm Đình Toại – Thành viên HDQT | Thành viên; |
| - Ông Nguyễn Tân Kỳ – Tổng Giám đốc    | Thành viên. |

**2. Ban Thư ký, gồm:**

- |                       |             |
|-----------------------|-------------|
| - Bà Đỗ Thị Hoàng Yến | Trưởng Ban; |
|-----------------------|-------------|





- Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng Thành viên.

**3. Ban Kiểm phiếu, gồm:**

- Ông Nguyễn Hữu Phước Trưởng Ban;
- Ông Nguyễn Hồng Thoại Thành viên;
- Bà Cao Thị Trang Thành viên.

**III. GIỚI THIỆU NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH VÀ NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI:**

Ông Phạm Quang Vũ giới thiệu nội dung, chương trình họp và nguyên tắc làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Vinacafé Biên Hòa và đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

**IV. CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI:**

1. Ông Phạm Quang Vũ - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo về công tác quản lý và hoạt động kinh doanh năm 2018 của Công ty.
2. Ông Nguyễn Tân Kỳ - Tổng Giám đốc Công ty báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2018 và định hướng phát triển của Công ty.
3. Ông Huỳnh Thiên Phú – Trưởng Ban kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát báo cáo về công tác quản lý Công ty của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trong năm 2018;
4. Ông Phạm Quang Vũ - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đề xuất:
  - Kế hoạch kinh doanh năm 2019;
  - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 và tạm ứng cổ tức năm 2019;
  - Báo cáo chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018 và đề xuất thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019;
  - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
  - Thông qua các giao dịch đầu tư của Công ty.

**V. CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2018.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.930 cổ phần, tương ứng với 26.214.930 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.187 cổ phần, tương ứng với 18.187 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về công tác quản lý Công Ty năm 2018 và định hướng phát triển Công Ty.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.668 cổ phần, tương ứng với 26.214.668 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;



- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.187 cổ phần, tương ứng với 18.187 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc trong năm 2018.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.668 cổ phần, tương ứng với 26.214.668 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.187 cổ phần, tương ứng với 18.187 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công Ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.663 cổ phần, tương ứng với 26.214.663 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.182 cổ phần, tương ứng với 18.182 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 5:** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công Ty.

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2019	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	3.500	3.700
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông của Công ty	650	750

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.668 cổ phần, tương ứng với 26.214.668 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.187 cổ phần, tương ứng với 18.187 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 6:** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2018 của Công Ty.

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính: đồng	
	Tỷ lệ trích	Số Tiền
<b>A. LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2018 PHÂN BỐ CHO CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY</b>		<b>639,923,996,596</b>
1. Tổng lợi nhuận trước thuế		776,311,045,546



2. Chi phí thuế TNDN		139,333,734,066
3. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế TNDN phân bổ cho cổ đông không kiểm soát		(2,946,685,116)
<b>B. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018</b>		
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 01/01/2018		260,832,034,286
3. Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông Công ty trong năm		639,923,996,596
4. Chi trả cổ tức trong năm	240%	637,899,240,000
5. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho CB.CNV	0%	-
<b>C. LỢI NHUẬN NĂM 2018 SAU KHI PHÂN PHỐI</b>		<b>262,856,790,882</b>

- (i) Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
- (ii) Chia cổ tức năm 2018 bằng tiền, với tỉ lệ 240% (24.000 VND/ cổ phiếu). Thời gian chi trả cổ tức năm 2018: trong vòng 6 tháng kể từ ngày thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Việc chi trả có thể được thực hiện thành một hoặc nhiều đợt.
- (iii) Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công Ty quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật và trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các khoản tiền gửi ngân hàng của Công Ty.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.668 cổ phần, tương ứng với 26.214.668 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.449 cổ phần, tương ứng với 18.449 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 7:** Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2019. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2019, bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả (nếu có).

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.930 cổ phần, tương ứng với 26.214.930 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.187 cổ phần, tương ứng với 18.187 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 8:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 của Công Ty là Công ty TNHH KPMG.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.668 cổ phần, tương ứng với 26.214.668 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự



hợp;

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.187 cổ phần, tương ứng với 18.187 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 9:** Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019.

CHỈ TIÊU	Số thành viên	Số Tiền	Ghi chú
<b>A. Thù lao HĐQT và BKS năm 2018</b>			
<b>1. Thù lao HĐQT</b>		<b>1,594,488,000</b>	
1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (112.874.000 đồng/ tháng)	1	1,354,488,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người)	5	240,000,000	Do có 4 thành viên HĐQT gửi công văn từ chối nhận thù lao
<b>2. Thù lao BKS</b>			
2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)	1	-	Do Trưởng BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao
2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ người/ tháng)	2	-	Do có 2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao
<b>B. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2019</b>			
<b>1. Thù lao HĐQT</b>			
1.1 Chủ tịch HĐQT chuyên trách (150.000.000 đồng/ tháng)	1	1,800,000,000	
1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người/)	5	240,000,000	Do có 4 thành viên HĐQT gửi công văn từ chối nhận thù lao.
<b>2. Thù lao BKS</b>			
	3	-	Do Trưởng BKS và 2 thành viên BKS gửi công văn từ chối nhận thù lao.

**Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.663 cổ phần, tương ứng với 26.214.663 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.192 cổ phần, tương ứng với 18.192 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 10:** Nhằm tối ưu hóa việc quản lý dòng tiền, và tăng thu nhập tài chính, thông qua các giao dịch đầu tư, mua, bán trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi, và các tài sản khác phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan (“Các Giao Dịch Đầu Tư”) và ủy quyền cho Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ủy quyền lại cho người quản lý khác của Công ty:



1. quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có); và
2. ký kết và thực hiện Các Giao Dịch Đầu Tư và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao Dịch Đầu Tư, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế Các Giao Dịch Đầu Tư (nếu có).

**Kết quả biểu quyết:**

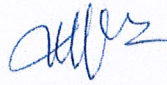
- Tổng số phiếu tán thành: 26.214.668 cổ phần, tương ứng với 26.214.668 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 99,93% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 18.187 cổ phần, tương ứng với 18.187 phiếu biểu quyết, chiếm tỉ lệ 0,07% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 05 phút cùng ngày.

Biên bản đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua.

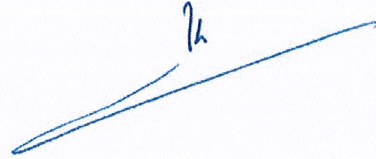
*Tp. Biên Hòa, ngày 09 tháng 4 năm 2019*

**THƯ KÝ**



**Đỗ Thị Hoàng Yến**

**CHỦ TỌA**



**Phạm Quang Vũ**

